

Số: 26/2024/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ dạy và học tiếng Việt
cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA VIII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021
của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục
thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ
chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là
người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08
tháng 3 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính
hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các
cơ sở giáo dục công lập;*

*Xét Tờ trình số 11671/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định nội dung và
mức chi hỗ trợ dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số
trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Báo cáo thẩm tra của
Ban văn hóa - xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh
tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi hỗ trợ dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Giáo viên giảng dạy, trẻ em là người dân tộc thiểu số học tiếng Việt trước khi vào lớp Một ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia tổ chức việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

Điều 2. Nội dung và mức chi hỗ trợ

1. Hỗ trợ trẻ em

a) Kinh phí học tập: 300.000 đồng/trẻ em/20 buổi.

b) Tài liệu, dụng cụ học tập: 90.000 đồng/trẻ em.

c) Trẻ em là người dân tộc thiểu số tham gia học tiếng Việt trước khi vào lớp Một được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại điểm a, b khoản này được hưởng thêm các chính sách theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

2. Hỗ trợ giáo viên

a) Tài liệu dạy học: 500.000 đồng/01 bộ tài liệu/giáo viên/lớp.

b) Bồi dưỡng giáo viên tham gia dạy học với thời lượng 80 tiết: Mức hỗ trợ được tính theo chế độ trả lương làm thêm giờ quy định tại Điều 3, Điều 4 Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

c) Thời gian hỗ trợ: Số buổi hỗ trợ cho giáo viên giảng dạy là 20 buổi, thời gian hỗ trợ thực hiện vào thời điểm hè trước khi trẻ em vào lớp Một.

3. Hỗ trợ trường học

Hỗ trợ trang bị đồ dùng học tập: 5.000.000 đồng/trường/năm.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh hằng năm.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khoá VIII, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 20 thông qua ngày 15 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 11 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo; Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, TP. Huế;
- Công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- VP: Lãnh đạo và các Cv;
- Lưu: VT, LT.

CHỦ TỊCH

Lê Trường Lưu